

BẢN TIN HÀNG NGÀY

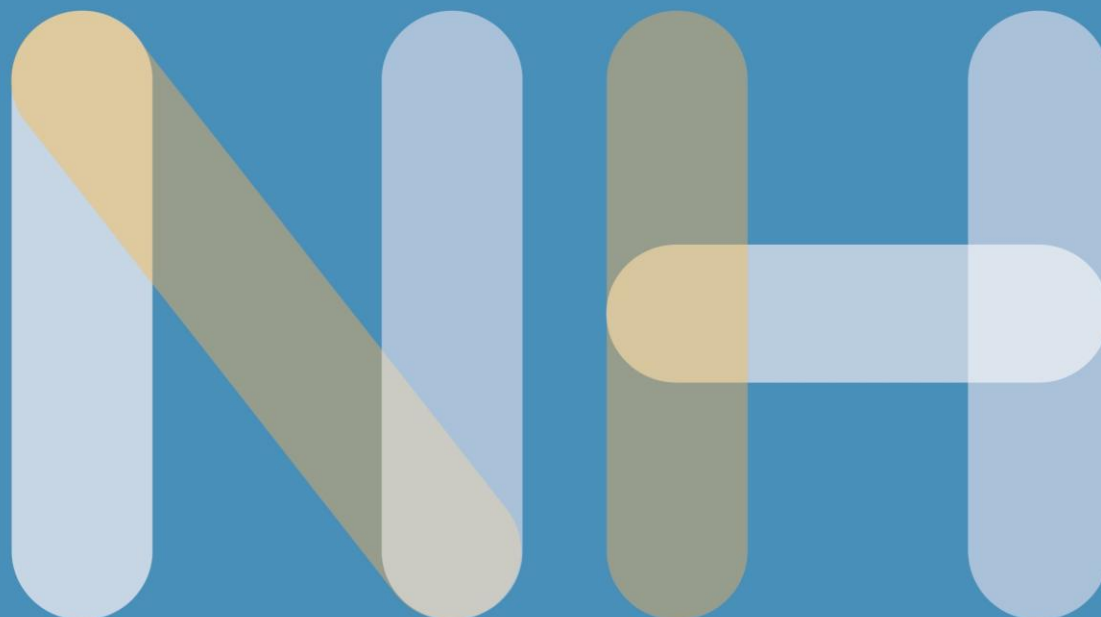
28 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

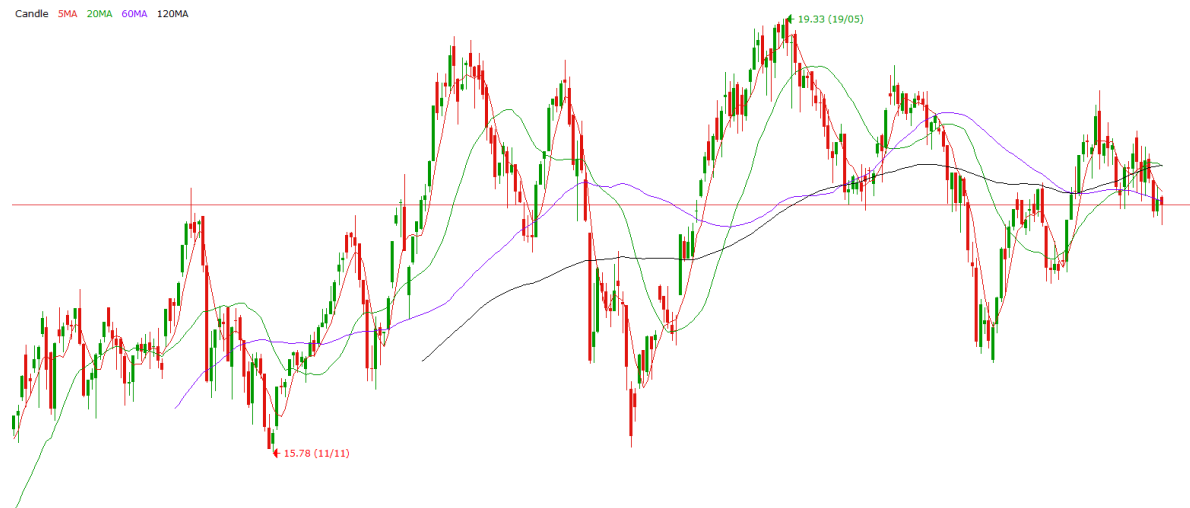


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Nhóm dầu khí bùng nổ

- Vn-Index giảm mạnh tới 25 điểm trong phiên sáng, nhưng đã hồi phục trong phiên chiều và đóng cửa chỉ còn giảm 4.4 điểm
- NVL giảm sàn ngay đầu ngày và nhóm bất động sản cũng bị ảnh hưởng giảm mạnh theo
- Ngược lại, nhóm dầu khí bùng nổ, trong đó BSR tăng 6.6% nhờ giá dầu thế giới tăng rất cao
- BVH tăng trần nhờ lãi suất đang trong xu hướng tăng
- Số mã giảm giá gấp 2 lần số mã tăng giá
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 7.6% so với ngày trước đó.

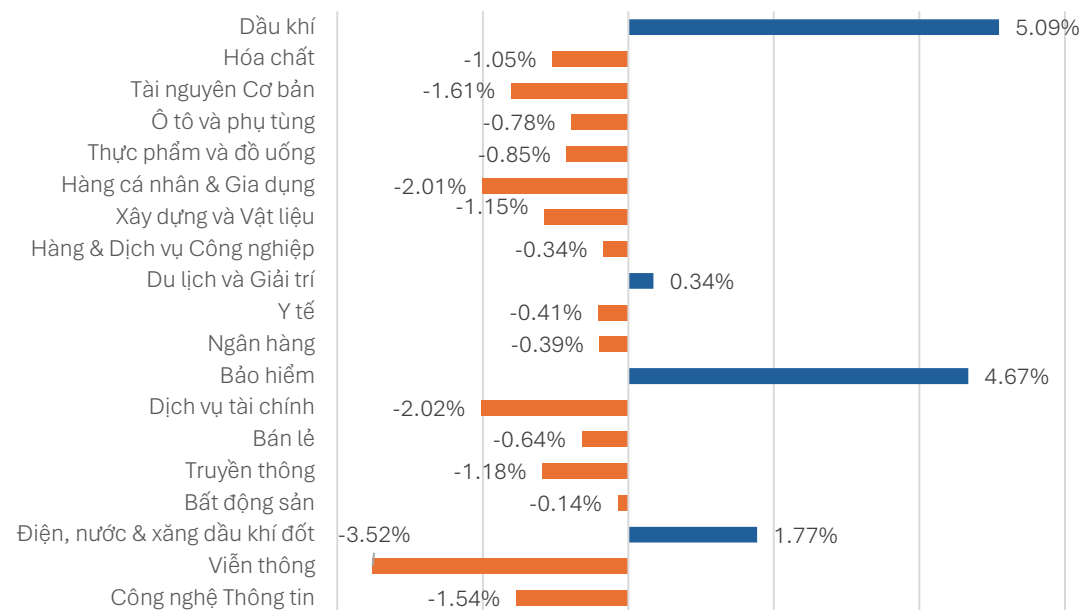


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,780.7	271.3	125.0
(+/-)	-4.43	-0.9	-0.25
(%)	-0.25%	-0.33%	-0.20%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	548	49	20
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	12,448	780	394
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(301)	58	14
Số mã tăng	105	40	94
Số mã giảm	227	95	103
Số mã giá không đổi	38	58	84

1.

Nhận định thị trường

- Vn-Index có cây nến hồi phục hơn 20 điểm trong ngày tương đối tích cực
- NVL PNJ giảm sàn do thông tin kém tích cực với riêng các mã này, không ảnh hưởng đến các mã khác
- Do đó, hiện tại là thời điểm mua tích lũy cổ phiếu do định giá đã về vùng rất rẻ và giá cổ phiếu đã giảm sâu. Vùng giá hiện tại đã thích hợp để mua vào trong trung hạn. Các nhóm ngành tăng trưởng cao và ổn định là ngân hàng và bán lẻ.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.03	1.72
2	Nguyên vật liệu	10.53	1.44
3	Công nghiệp	11.49	1.67
4	Hàng Tiêu dùng	13.20	2.20
5	Dược phẩm và Y tế	13.88	1.45
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.59	3.45
7	Viễn thông	18.54	5.75
8	Tiện ích Cộng đồng	10.37	1.64
9	Tài chính	17.63	2.75
10	Ngân hàng	8.58	1.43
11	Công nghệ Thông tin	12.36	2.49

2.

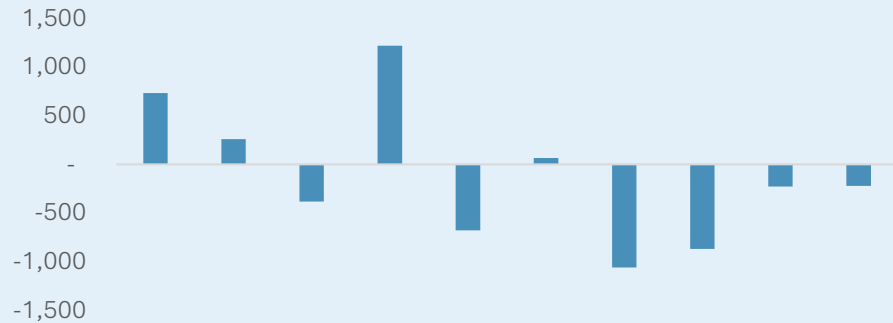
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
STB	0.92%	DXG	0.99%	DSE	0.00%	BHN	1.88%	CTD	2.06%	ACG	1.12%	GAS	3.73%	DCM	2.62%
MSB	0.71%	TCH	0.88%	DSC	-0.30%	VNM	0.84%	HTI	0.55%	DHC	-0.77%	TDM	3.39%	DGC	1.67%
VCB	0.52%	VHM	0.58%	ORS	-1.49%	HAG	0.36%	VGC	0.00%	HSG	-0.90%	PGD	3.21%	DPM	1.33%
EIB	0.30%	QCG	0.41%	VIX	-1.98%	FMC	0.15%	BMP	-1.31%	PTB	-1.37%	TMP	2.24%	DPR	-0.92%
TPB	0.00%	PDR	0.00%	SSI	-2.66%	KDC	0.00%	HHV	-1.32%	HPG	-2.18%	POW	1.61%	CSV	-0.99%
BID	0.00%	VIC	-0.04%	TVS	-2.99%	SBT	0.00%	CTR	-1.65%	NKG	-2.47%	CHP	0.76%	VFG	-1.16%
VPB	-0.22%	VPI	-0.32%	VND	-3.14%	MCM	0.00%	VCG	-2.49%			BWE	0.50%	PHR	-1.69%
NAB	-0.40%	VRE	-0.41%	HCM	-4.02%	BAF	-0.31%	CII	-2.78%			SHP	0.32%	GVR	-2.13%
MBB	-0.50%	KBC	-0.58%	VDS	-4.85%	VCF	-0.69%	PC1	-3.57%			PGV	0.00%	AAA	-4.02%
SHB	-0.86%	SIP	-1.70%			DBC	-0.96%					NT2	-0.24%		
OCB	-0.98%	CRE	-2.16%			SAB	-1.25%					VSH	-0.24%		
CTG	-1.00%	SJS	-2.17%			MSN	-1.57%					HNA	-0.93%		
HDB	-1.08%	IJC	-2.23%			VHC	-1.82%					REE	-1.08%		
TCB	-1.20%	KDH	-2.55%			ASM	-2.15%					GEG	-1.24%		
ACB	-1.40%	BCM	-2.86%			PAN	-2.17%					PPC	-1.72%		
VIB	-1.87%	DXS	-2.93%			ANV	-4.08%								
LPB	-2.05%	SZC	-3.08%												
SSB	-3.08%	HDG	-3.15%												
		NLG	-3.56%												
		DIG	-4.15%												
		HDC	-4.93%												
		NVL	-6.75%												
		KOS	-6.90%												

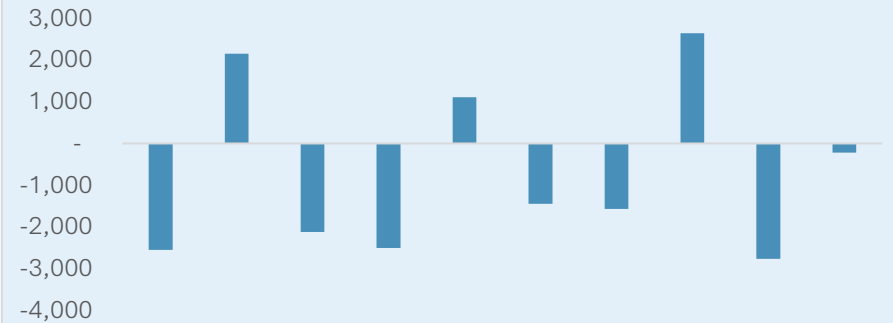
3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	BSR	HOSE	73.57	21.00	52.58
2	DCM	HOSE	61.68	13.65	48.03
3	PVS	HNX	42.55	0.65	41.90
4	STB	HOSE	54.45	15.47	38.98
5	GEX	HOSE	39.53	8.91	30.61
6	DGW	HOSE	36.34	6.06	30.27
7	GAS	HOSE	31.32	6.13	25.19
8	TPB	HOSE	27.75	5.11	22.65
9	VPL	HOSE	28.31	6.97	21.34
10	MSR	UPCoM	21.40	3.17	18.23
11	VIC	HOSE	66.30	49.23	17.07
12	VCI	HOSE	25.18	8.15	17.02
13	PVD	HOSE	17.75	0.88	16.87
14	SSB	HOSE	23.32	6.51	16.80
15	POW	HOSE	17.48	1.17	16.30

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VPB	HOSE	34.41	234.40	- 199.98
2	BVH	HOSE	29.80	143.58	- 113.79
3	CTG	HOSE	16.64	90.00	- 73.36
4	PNJ	HOSE	6.92	65.91	- 59.00
5	HDB	HOSE	16.80	73.31	- 56.52
6	ACB	HOSE	10.00	54.48	- 44.48
7	HPG	HOSE	22.26	56.57	- 34.31
8	HAH	HOSE	9.33	31.64	- 22.31
9	VHM	HOSE	39.97	56.54	- 16.57
10	DGC	HOSE	0.40	13.47	- 13.06
11	GEE	HOSE	10.61	23.57	- 12.95
12	NTL	HOSE	0.00	12.83	- 12.83
13	VCB	HOSE	38.70	51.42	- 12.72
14	MBB	HOSE	13.48	24.67	- 11.19
15	CTD	HOSE	2.88	13.88	- 11.00

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	104.32	-1.31%	0.43%	71.44%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	92.41	-2.33%	-7.87%	60.94%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,321.20	0.54%	-2.34%	-0.10%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,632	-0.04%	-0.02%	2.03%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,150	-0.08%	-0.19%	-0.86%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,950	0.08%	-0.19%	-3.24%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	0.70%	-0.40%	-3.98%	-1.07%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.66%	0.00%	0.00%	0.59%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	-0.01%	-0.01%	0.67%

Tuần 21-25/09: NHNN đảo chiều bơm ròng hơn 34,000 tỷ, lãi suất qua đêm giảm mạnh còn 0.7%/năm

Trong tuần thứ 4 của tháng 9 (21-25/09), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đảo chiều bơm ròng 34,329 tỷ đồng qua kênh OMO. Cập nhật đến ngày 28/9, lãi suất qua đêm giảm về 0.7%/năm.

Dầu Brent tăng hơn 2% sau khi ông Trump bác đề xuất mở lại eo biển Hormuz của Iran

Giá dầu tăng hơn 1% trong phiên giao dịch đầu ngày 28/09, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump bác đề xuất hòa bình của Iran nhằm chấm dứt xung đột tại Trung Đông và mở lại eo biển Hormuz. Sáng ngày 28/09, hợp đồng tương lai dầu thô Mỹ giao tháng 11 tăng 1.5%, lên 93.93 USD/thùng, trong khi dầu Brent, tăng 2.31% lên 106.73 USD/thùng.

5.

Bản tin doanh nghiệp



VPB: Công ty bảo hiểm nhân thọ của VPBank chính thức được cấp phép hoạt động

Thông tin từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB) công bố, CTCP Bảo hiểm Nhân thọ Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPLife) đã chính thức được Cơ quan quản lý Nhà nước cấp phép và dự kiến đi vào hoạt động trong quý I/2027. Việc thành lập VPLife nằm trong kế hoạch mở rộng hoạt động của VPBank sang lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, qua đó bổ sung thêm một mảng kinh doanh vào hệ sinh thái tài chính của ngân hàng.

Theo định hướng hoạt động, VPLife sẽ phát triển các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ trên nền tảng công nghệ và dữ liệu, đồng thời tận dụng hệ thống khách hàng và các kênh phân phối trong hệ sinh thái VPBank.



CTD: Coteccons đặt mục tiêu lãi 1.050 tỉ đồng năm tài chính 2027, không chia cổ tức

Công ty CP Xây dựng Coteccons (CTD) vừa công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026. Theo đó, công ty đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 42.000 tỉ đồng và lợi nhuận sau thuế 1.050 tỉ đồng cho năm tài chính 2027. So với kết quả năm liền trước, mục tiêu mới cao hơn 22% về doanh thu và hơn 33% về lợi nhuận.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho biết doanh thu thuần năm tài chính 2026 của công ty đạt 34.340 tỉ đồng, tăng 38% so với năm trước. Lãi sau thuế 788 tỉ đồng, tăng gần 73% và vượt 12,6% kế hoạch 700 tỉ đồng. Công ty không trích quỹ và không chia cổ tức.



PNJ: PNJ dự kiến lỗ gần 6.3 ngàn tỷ đồng trong năm 2026 do trích lập dự phòng

CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/10/2026 để trình cổ đông điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026. Theo đó, mức lỗ sau thuế dự kiến 6,271 tỷ đồng, chủ yếu do trích lập dự phòng cho chính sách thu đổi hàng hóa đã bán. Nếu loại trừ khoản dự phòng tổn thất liên quan đến chính sách thu đổi hàng hóa đã bán, Công ty ước đạt lợi nhuận sau thuế khoảng 800 tỷ đồng.

Cũng theo PNJ, để đảm bảo có đủ nguồn lực cho quá trình tái thiết, Công ty dự kiến huy động tối đa 8,000 tỷ bằng nhiều hình thức. Kế hoạch chi tiết sẽ trình ĐHĐCĐ bất thường xem xét.

6.

Lịch sự kiện

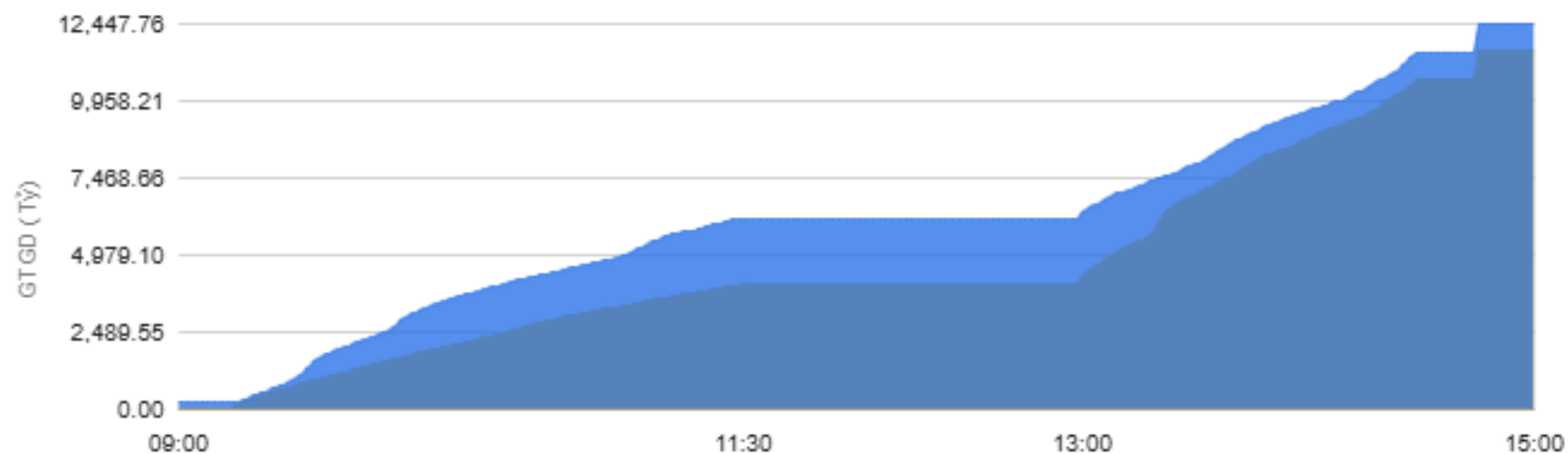
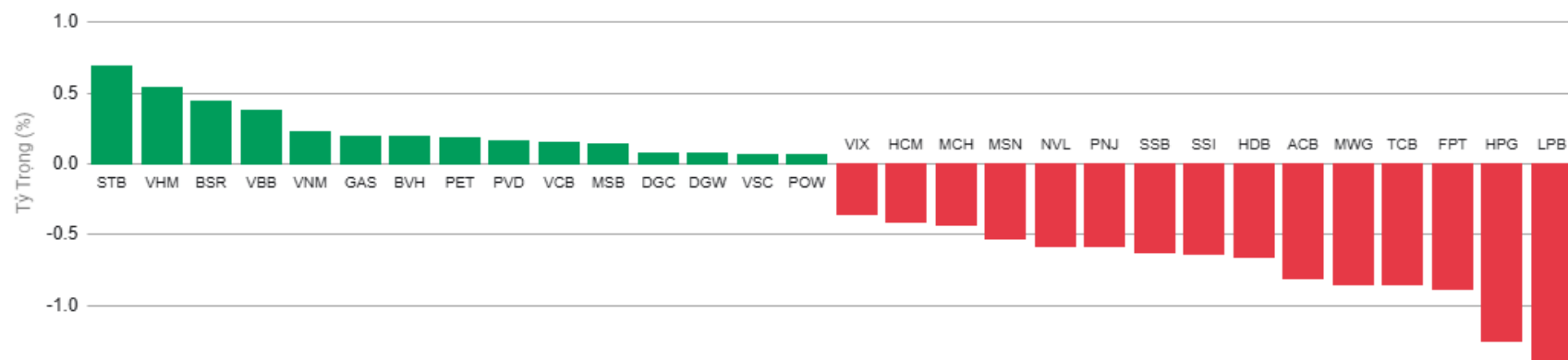
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
ALT	29/09/2026	21/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
THB	29/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.50%	250
TDW	29/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
IRC	29/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.98%	798
AVC	29/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
D2D	29/09/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	50.00%	5,000
SBR	30/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.53%	153
L12	30/09/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GLT	30/09/2026		Phát hành cổ phiếu	6.50%	
GLT	30/09/2026		Phát hành cổ phiếu	25.50%	
LAS	01/10/2026	21/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VOS	01/10/2026	26/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	900
NST	01/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
ADP	01/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
VHF	02/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.90%	290
UDJ	02/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PIS	02/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.50%	1,050

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	22,950	17.6%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,600	37.0%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,850	13.5%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,800	26.3%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	21,100	28.0%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,500	17.1%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,850	38.4%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	58,300	23.5%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	35,750	33.5%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	77,200	-24.0%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,200	39.1%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	9,910	18.1%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,460	29.0%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,600	67.6%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	52,300	17.8%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	23,450	2.3%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,650	86.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	15,300	126.1%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,200	68.6%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	5,300	50.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,800	37.6%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	39,050	79.8%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	24,400	21.3%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	69,500	7.9%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	10,600	98.5%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,300	64.6%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	140,000	21.4%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	72,000	38.9%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,650	30.1%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	45,550	9.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	60,300	24.4%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	15,300	63.4%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	48,650	54.2%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	31,900	46.3%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	32,850	37.0%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,600	36.0%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,800	61.9%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,150	50.6%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	33,400	63.3%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	45,000	31.1%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

